

Số: 11 /2023/QĐ-UBND

Kiên Giang, ngày 19 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Phân cấp thẩm quyền quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 10/2021/TT-BXD ngày 25 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 và Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 1120/TTr-SXD ngày 09 tháng 5 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này phân cấp thẩm quyền quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

2. Đối tượng áp dụng



- a) Ủy ban nhân dân cấp huyện;
- b) Cơ quan chuyên môn quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;
- c) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến hoạt động quản lý chất lượng, thi công và bảo trì công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Phân cấp thẩm quyền quản lý chất lượng, thi công và bảo trì công trình xây dựng

1. Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình đối với các công trình xây dựng và công trình nhà ở riêng lẻ trên địa bàn quản lý. Nội dung quản lý cụ thể như sau:

a) Tổ chức giám định xây dựng theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP của Chính phủ;

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan rà soát, đánh giá an toàn công trình theo quy định tại khoản 3 Điều 38 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP đối với các công trình xây dựng trên địa bàn;

c) Tiếp nhận hồ sơ và cho ý kiến về kết quả đánh giá an toàn công trình sau khi nhận được báo cáo của chủ sở hữu hoặc người quản lý, sử dụng công trình;

d) Xem xét, xử lý các công trình có dấu hiệu nguy hiểm, không đảm bảo an toàn cho khai thác, sử dụng theo quy định tại khoản 2 Điều 40 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP;

đ) Tiếp nhận hồ sơ và xem xét, công bố công trình xây dựng hết thời hạn sử dụng, xem xét và cho ý kiến về việc kéo dài thời hạn sử dụng công trình theo thiết kế sau khi nhận được báo cáo của chủ sở hữu hoặc người quản lý, sử dụng công trình;

e) Chủ trì giải quyết và tổ chức giám định nguyên nhân sự cố công trình xây dựng (sự cố cấp III) xảy ra trên địa bàn quản lý;

g) Chủ trì giải quyết sự cố và điều tra sự cố về máy, thiết bị theo quy định tại khoản 5 Điều 49 và điểm a khoản 1 Điều 50 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP;

h) Quản lý xây dựng nhà ở riêng lẻ theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP.

2. Cơ quan chuyên môn quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện

Kiểm tra công tác nghiệm thu đối với các công trình xây dựng trên địa bàn hành chính của huyện, trừ các công trình thuộc thẩm quyền kiểm tra công tác nghiệm thu của Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế Phú Quốc theo quy định tại khoản 4 Điều 52 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP.

Điều 3. Chế độ báo cáo

1. Sở Xây dựng tổng hợp và báo cáo Bộ Xây dựng, Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình quản lý chất lượng công trình xây dựng và an toàn trong thi công

công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh trước ngày 15 tháng 12 hàng năm và đột xuất khi có yêu cầu.

2. Các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế Phú Quốc và Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp, báo cáo Sở Xây dựng về tình hình quản lý chất lượng công trình xây dựng và an toàn trong thi công công trình xây dựng thuộc thẩm quyền quản lý định kỳ trước ngày 05 tháng 12 hàng năm và đột xuất khi có yêu cầu.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Giám đốc Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức triển khai và kiểm tra thực hiện Quyết định này.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Xây dựng để được hướng dẫn hoặc tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 5. Điều khoản thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc (Thủ trưởng) các Sở, ban ngành cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30 tháng 5 năm 2023 và bãi bỏ Quyết định số 2045/QĐ-UBND ngày 29 tháng 9 năm 2017, Quyết định số 1293/QĐ-UBND ngày 04 tháng 6 năm 2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Văn phòng Chính phủ;
- Website Chính phủ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Vụ Pháp chế (Bộ Xây dựng);
- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh;
- Thành viên UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Website Kiên Giang;
- LĐVP, CVNC;
- Lưu: VT, SXD, cvquoc.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Quốc Anh